

Số: 45/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 13 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 15/2024/TLST – HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm 1971; Địa chỉ: Ngõ G, ngách A, đường P, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Ông Phan Mạnh C, sinh năm 1960; Địa chỉ: Số A, ngõ A, đường L, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ngân hàng TMCP Đ1; Địa chỉ: T, A T, quận H, thành phố Hà Nội.
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc L. Chức vụ: Tổng giám đốc.
- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Minh Đ – Cán bộ Ngân hàng TMCP Đ1 chi nhánh H6 (theo văn bản ủy quyền số 617/QĐ- B.HTI ngày 11/6/2024)
- Ngân hàng N1; Địa chỉ: số B đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - Chức vụ: Tổng giám đốc.
- Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trương Thị Thúy H1 – Chức vụ: Giám đốc N1 chi nhánh H6 (theo văn bản ủy quyền số 214/QĐ-NHNo.TP-TH ngày 22/5/2024)
- Ngân hàng TMCP V1 (V2); Địa chỉ: số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.
- Bà Võ Thị T; Địa chỉ: Số A, ngõ A, đường L, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.
- Chị Hồ Thị H2; Địa chỉ: Số A, đường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.
- Chị Trần Thị Minh H3; Địa chỉ: Số H, ngách B, ngõ A, đường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.
- Bà Dương Thị H4; Địa chỉ: Số B, ngõ G, đường M, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.
- Chị Bùi Huỳnh N; Địa chỉ: số C, ngõ C, đường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.
- Bà Phạm Thị L1; Địa chỉ: Số F, ngõ A, đường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.
- Chị Phạm Thị H5; Địa chỉ: Ngõ I, đường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.
- Chị Phan Thị Ngọc K; Địa chỉ: số A, ngõ C, đường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 điều 26; điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị H và ông Phan Mạnh C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Bà Trần Thị H và ông Phan Mạnh C có 03 con chung là Phan Mạnh D, sinh ngày 04/02/1992; Phan Thị Ngọc K, sinh ngày 26/7/1997 và Phan Mạnh T1, sinh ngày 08/8/2008. Phan Mạnh D và Phan Thị Ngọc K đã trưởng thành. Bà Trần Thị H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phan Mạnh T1, hằng tháng ông Phan Mạnh C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 9/2024 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi, bà Trần Thị H không yêu cầu lãi suất chậm thi hành án.

Ông Phan Mạnh C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 174, tờ bản đồ số 21 tại ngõ G, ngách A, đường P, tổ dân phố B, phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh đã được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh H cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 814257, ngày 33/7/2021 mang tên ông Phan Mạnh C và bà Trần Thị H đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP Đ1 vay 1.100.000.000 đồng; Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 173, tờ bản đồ số 21 tại ngõ G, ngách A, đường P, tổ dân phố B, phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh đã được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh H cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 814171, ngày 01/7/2021 mang tên ông Phan Mạnh C và bà Trần Thị H đang thế chấp tại Ngân hàng N1 vay 600.000.000 đồng. Ngoài ra bà Trần Thị H và ông Phan Mạnh C vay của bà Võ Thị T 200.000.000 đồng. Tài sản và nợ ba khoản vay nói trên bà Trần Thị H và ông Phan Mạnh C đã thoả thuận theo văn bản thoả thuận tự lập ngày 05/9/2024, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngân hàng TMCP Đ1,

Ngân hàng N1, bà Võ Thị T đồng ý với sự thỏa thuận của bà Trần Thị H và ông Phan Mạnh C.

+ Đối với: khoản vay Ngân hàng TMCP V1 200.000.000 đồng; vay chi Hồ Thị H2 100.000.000 đồng; vay chi Trần Thị Minh H3 70.000.000 đồng; vay chi Dương Thị H4 100.000.000 đồng; vay chi Bùi Huỳnh N 100.000.000 đồng; vay chi Phạm Thị L1 80.000.000 đồng; vay chi Phạm Thị H5 100.000.000 đồng; vay chi Phan Thị Ngọc K 50.000.000 đồng là nợ riêng của cá nhân bà Trần Thị H, bà H có nghĩa vụ trả tiền gốc, lãi suất và các chi phí phát sinh liên quan.

- **Về án phí:** Bà Trần Thị H phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm. Trả lại cho Trần Thị H 52.000.000 đồng (Năm mươi hai triệu đồng) tiền tạm ứng phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0001373 ngày 01/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh.

3. “Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS TP Hà Tĩnh;
- UBND P. Thạch Quý, TP Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Trần Đức Chính